

Số 10309/UBND-HCC₂

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 10 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Quyết định số
1671/QĐ-TTg ngày 28/8/2026 của
Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Trường Đại học Hà Tĩnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Luật Trí tuệ nhân tạo ngày 10/12/2025; Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 28/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Chiến lược)¹; theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai một số nội dung sau:

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Căn cứ nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi quản lý, các cơ quan, đơn vị khẩn trương rà soát, xác định và đề xuất các nhiệm vụ, bài toán ứng dụng trí tuệ nhân tạo thuộc ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý để tổng hợp, xây dựng Kế hoạch triển khai Chiến lược trên địa bàn tỉnh.

- Nội dung đề xuất cần xác định sơ bộ: nhiệm vụ/bài toán AI; mục tiêu, kết quả đầu ra dự kiến; dữ liệu cần khai thác; đơn vị chủ trì, phối hợp; dự kiến lộ trình thực hiện; nhu cầu về nhân lực, hạ tầng và nguồn lực cần thiết.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; chủ động rà soát, đề xuất ứng dụng AI đối với các bài toán quản lý nhà nước, phát triển ngành, lĩnh vực và phục vụ người dân, doanh nghiệp; ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, có tác động lan tỏa và bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế.

- Chủ động rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý phục vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI; xác định, công bố bài toán AI ưu tiên, dữ liệu có thể khai thác, nhu cầu thuê, mua sắm, tiêu chí lựa chọn và dự kiến nguồn lực theo quy định.

- Rà soát cơ chế, chính sách, quy định thuộc phạm vi quản lý; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để bảo đảm thống nhất, đồng bộ với

¹ Trong đó xác định chuyển từ tư duy nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo sang nghiên cứu, phát triển AI và chuyển đổi toàn diện bằng AI; lấy nhân lực, hạ tầng và dữ liệu làm nền tảng, lấy thể chế và quản trị AI làm đột phá; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương đối với kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi AI được giao.

Chiến lược; chủ động bố trí nhân lực, hạ tầng và các điều kiện cần thiết; lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp để thực hiện.

- Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trong phạm vi quản lý; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan có thẩm quyền trong công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chiến lược.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tính đầy đủ, chính xác, thiết thực và khả thi của nội dung đề xuất thuộc phạm vi quản lý và việc gửi đúng thời hạn; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch triển khai Chiến lược sau khi được UBND tỉnh ban hành.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai, điều phối liên ngành; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh; tổng hợp tình hình, khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược trên địa bàn tỉnh, bảo đảm bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Quyết định số 1671/QĐ-TTg, phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh; trong đó xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, lộ trình, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nguồn lực và trách nhiệm thực hiện.

- Chủ trì hướng dẫn các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường rà soát, đề xuất nhiệm vụ, bài toán AI, nhu cầu dữ liệu, nhân lực, hạ tầng, giải pháp, nguồn lực và các điều kiện cần thiết thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp, rà soát, phân loại, đánh giá tính cần thiết, tính khả thi, mức độ ưu tiên, khả năng khai thác dữ liệu và nền tảng dùng chung; phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh lựa chọn các nhiệm vụ ưu tiên đưa vào Kế hoạch.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định, công bố bài toán AI ưu tiên, dữ liệu có thể khai thác; phối hợp thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm, ứng dụng và sử dụng các sản phẩm, nền tảng, dịch vụ AI phù hợp, ưu tiên sản phẩm AI Make in Viet Nam đáp ứng yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát nhu cầu, điều kiện và khả năng kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ các nhiệm vụ AI; thúc đẩy sử dụng hiệu quả các nền tảng, hệ thống dùng chung và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, bảo đảm đồng bộ, tránh đầu tư phân tán, trùng lặp.

- Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định; tham mưu rà soát, điều chỉnh mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khi cần thiết.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức; đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyển đổi AI, kỹ năng ứng dụng AI an toàn, có trách nhiệm phục vụ triển khai Chiến lược.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu về nguồn lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế

hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Công an tỉnh

- Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ trì hoặc phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm an ninh, an toàn, bảo vệ dữ liệu và an ninh mạng đối với các hệ thống, nền tảng, ứng dụng AI thuộc phạm vi quản lý hoặc triển khai trên địa bàn tỉnh; phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn trong quá trình triển khai các nhiệm vụ, dự án AI theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp triển khai các giải pháp giám sát, phát hiện, cảnh báo và ứng cứu sự cố đối với hạ tầng, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin và ứng dụng AI thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ trì hoặc phối hợp kiểm soát rủi ro, đánh giá mức độ an toàn, bảo mật dữ liệu và độ tin cậy của các nhiệm vụ, ứng dụng AI trước và trong quá trình triển khai; bảo đảm bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu chiến lược và chủ quyền dữ liệu theo quy định của pháp luật về AI, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì hoặc phối hợp nghiên cứu, đề xuất, triển khai ứng dụng AI phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ chủ quyền, an toàn thông tin quân sự và các nhiệm vụ lưỡng dụng phù hợp; phối hợp bảo đảm an toàn, an ninh đối với hệ thống AI có khả năng ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, chủ quyền và lợi ích chiến lược theo quy định.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì tham mưu, tổ chức triển khai trên địa bàn tỉnh các nhiệm vụ phát triển nhân lực, kiến thức và kỹ năng AI trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan có thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Nghiên cứu, đề xuất ứng dụng AI trong quản lý giáo dục, dạy và học, phát triển học liệu số và nâng cao hiệu quả quản trị cơ sở giáo dục, bảo đảm sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm và tuân thủ quy định của pháp luật. Việc triển khai các nhiệm vụ cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan có thẩm quyền và Kế hoạch triển khai Chiến lược của tỉnh.

7. Sở Ngoại vụ

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan triển khai công tác đối ngoại phục vụ thực hiện Chiến lược, bảo đảm phù hợp đường lối đối ngoại, cam kết quốc tế và lợi ích quốc gia; phối hợp thúc đẩy hợp tác quốc tế về AI, kết nối đối tác, chuyên gia, nguồn lực và các chương trình, sáng kiến quốc tế phù hợp với nhu cầu, điều kiện của tỉnh.

8. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý của tỉnh liên quan đến phát triển, cung cấp, triển khai và sử dụng hệ thống AI, bảo đảm thống nhất với Luật Trí tuệ nhân tạo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về AI; hỗ trợ kiểm tra, đánh giá tuân thủ các nguyên tắc phát triển và sử dụng AI an toàn, đáng tin cậy theo Khung đạo đức AI quốc gia.

9. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng sử dụng AI cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh (ưu tiên trợ lý AI công vụ, hỗ trợ ra quyết định).

- Tham mưu rà soát, bố trí, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực AI; đề xuất chính sách thu hút, trọng dụng chuyên gia AI và phát triển mạng lưới chuyên gia AI người Việt gắn với địa phương.

- Phối hợp xây dựng Đề án hoặc kế hoạch đào tạo lại, bồi dưỡng cho nhóm lao động nguy cơ bị AI thay thế trên địa bàn tỉnh.

10. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành việc triển khai Chiến lược; tổng hợp, theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ AI phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

- Tham mưu ứng dụng AI trong hỗ trợ xây dựng, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, phân tích chính sách, dự báo và hỗ trợ ra quyết định của UBND tỉnh.

- Phối hợp bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược.

11. Trường Đại học Hà Tĩnh

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm các mô hình, sản phẩm, giải pháp AI phục vụ bài toán thực tiễn của tỉnh (nông nghiệp, du lịch, quản lý đô thị, giáo dục...); tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhân lực AI phù hợp với khả năng của trường.

- Tham gia xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia AI; tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng AI cho người lao động, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Phối hợp nghiên cứu tác động của AI đến con người và xã hội tại địa phương; đóng góp vào cộng đồng AI mở và các nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản, ứng dụng theo Trụ cột 4, Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 28/8/2026.

12. UBND các xã, phường

- Căn cứ nội dung Chiến lược, điều kiện thực tế và hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, rà soát, xác định và đề xuất các nhiệm vụ, bài toán AI phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trên địa bàn để Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp vào Kế hoạch triển khai của tỉnh.

- Nội dung đề xuất tập trung vào các bài toán thiết thực, có khả năng triển khai trên cơ sở các nền tảng, hệ thống dùng chung của tỉnh và Trung ương; ưu tiên các lĩnh vực quản lý, chỉ đạo điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và các lĩnh vực thiết yếu tại cơ sở.

- Chủ động rà soát, cập nhật và cung cấp dữ liệu thuộc trách nhiệm quản lý; xác định nhu cầu, bài toán ứng dụng AI từ thực tiễn địa bàn; phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định.

- Sau khi Kế hoạch triển khai của tỉnh được ban hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; bố trí nguồn lực trong phạm vi được giao; phối hợp với các sở, ban, ngành trong triển khai nhiệm vụ liên ngành, kết nối, chia sẻ dữ liệu, theo dõi, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện.

13. Tổ chức thực hiện

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý và điều kiện thực tế, khẩn trương rà soát, đề xuất nhiệm vụ, bài toán AI, nhu cầu dữ liệu, hạ tầng, nhân lực, nguồn lực và lộ trình thực hiện theo phụ lục 1; gửi về Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 18/10/2026**. Trường hợp qua rà soát không có đề xuất nhiệm vụ, bài toán AI thuộc phạm vi quản lý, cơ quan, đơn vị gửi văn bản xác nhận về Sở Khoa học và Công nghệ trong cùng thời hạn. Nội dung đề xuất phải bảo đảm thiết thực, khả thi, không trùng lặp với các nhiệm vụ, hệ thống, nền tảng đang triển khai; ưu tiên khai thác dữ liệu, nền tảng dùng chung của Trung ương và của tỉnh. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, thiết thực và khả thi của nội dung đề xuất và việc gửi đúng thời hạn.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổng hợp, rà soát, phân loại, đánh giá tính cần thiết, tính khả thi, mức độ ưu tiên, khả năng khai thác dữ liệu và nền tảng dùng chung; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xác định nhiệm vụ ưu tiên, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm, lộ trình và nhu cầu nguồn lực; hoàn thành tổng hợp, rà soát **trước ngày 25/10/2026**; hoàn thiện, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược trên địa bàn **tỉnh trước ngày 05/11/2026**. Trường hợp nội dung đề xuất chưa rõ về phạm vi, mục tiêu, dữ liệu, giải pháp, nguồn lực hoặc có sự trùng lặp giữa các cơ quan, đơn vị, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì trao đổi, yêu cầu cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, hoàn thiện, thống nhất trước khi tổng hợp, tham mưu đưa vào Kế hoạch.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, PCVP phụ trách lĩnh vực;
- Trung tâm TT&XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, HCC₂.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Bái Hà

PHỤ LỤC 01
BIỂU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO ĐẾN NĂM 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Công văn số /UBND-HCC₂ ngày /10/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Tên cơ quan, đơn vị, địa phương:

I. DANH MỤC NHIỆM VỤ, BÀI TOÁN AI ĐỀ XUẤT

STT	Nhóm nhiệm vụ/ lĩnh vực	Tên nhiệm vụ/bài toán AI	Mục tiêu, vấn đề cần giải quyết	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Mức độ ưu tiên	Thời gian thực hiện
1					Cao/Trung bình	
2					Cao/Trung bình	
3					Cao/Trung bình	

Gợi ý nhóm lĩnh vực: quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành; giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công; quản lý chuyên ngành; y tế, giáo dục; nông nghiệp, tài nguyên và môi trường; giao thông; an sinh xã hội; phát triển doanh nghiệp; khoa học và công nghệ; quốc phòng, an ninh; các lĩnh vực khác.

II. DỮ LIỆU PHỤC VỤ BÀI TOÁN AI

STT	Tên nhiệm vụ/bài toán AI	Dữ liệu cần sử dụng	Nguồn dữ liệu/CSDL	Đơn vị quản lý, cung cấp dữ liệu	Hiện trạng dữ liệu	Nhu cầu kết nối, chia sẻ
1					Đầy đủ/Chưa đầy đủ/Chưa có	
2						

Yêu cầu: xác định rõ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; trường hợp dữ liệu do cơ quan khác quản lý thì ghi rõ cơ quan cung cấp. Ưu tiên sử dụng dữ liệu đã có trên các hệ thống, cơ sở dữ liệu dùng chung của Trung ương và của tỉnh.

III. NHU CẦU GIẢI PHÁP, NỀN TẢNG VÀ CÔNG NGHỆ AI

STT	Nhiệm vụ/bài toán	Giải pháp/nền tảng AI dự kiến	Nhu cầu xây dựng, thuê hoặc mua	Yêu cầu kết nối với hệ thống hiện có	Ghi chú
1					
2					

Lưu ý: Ưu tiên sử dụng nền tảng, hệ thống dùng chung và các giải pháp có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu; chỉ đề xuất đầu tư, thuê hoặc mua giải pháp riêng khi có yêu cầu nghiệp vụ đặc thù.

IV. NHU CẦU NGUỒN LỰC VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM

STT	Nhiệm vụ/bài toán	Nhân lực cần thiết	Hạ tầng cần thiết	Kinh phí dự kiến	Nguồn kinh phí dự kiến	Điều kiện, cơ chế cần thiết
1						
2						

V. ĐỀ XUẤT LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

STT	Nhiệm vụ/bài toán	2026	2027–2028	2029–2030	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1		Chuẩn bị/thử nghiệm	Triển khai/mở rộng	Hoàn thiện/nhân rộng		
2						

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về cơ chế, chính sách:

.....

2. Về dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu:

.....

3. Về hạ tầng, nền tảng và công nghệ:

.....

4. Về nhân lực, đào tạo:

.....

5. Về kinh phí, nguồn lực:

.....

6. Các đề xuất, kiến nghị khác:

.....

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)